TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ H** **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **295**/2018/QĐST-HNGĐ	*H, ngày 19 tháng 6 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự số 321/2018/TLST-HNGĐ ngày 14/5/2018 giữa:

+ Nguyên đơn: Chị **Dương Thị Y** - Sinh năm 1991

Địa chỉ: Tổ 33, khu 3, phường C, thành phố H, Quảng Ninh

+ Bị đơn: Anh **Phạm Lê M** – Sinh năm 1986

Địa chỉ: Tổ 33, khu 3, phường C, thành phố H, Quảng Ninh

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 6 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 6 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Dương Thị Y và anh Phạm Lê M.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Dương Thị Y và anh Phạm Lê M cùng thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Dương Thị Y trực tiếp nuôi dưỡng con chung Phạm Khôi N – Sinh ngày 11/12/2011 đến khi thành niên (đủ 18 tuổi). Anh Phạm Lê M có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung 2.000.000đ/tháng (Hai triệu đồng một tháng), thời gian cấp dưỡng kể từ khi quyết định giải quyết ly hôn của Tòa án có hiệu lực pháp

luật đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi). Anh M có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- **Về tài sản chung:** Chị Dương Thị Y và anh Phạm Lê M không có tài sản chung, không vay nợ chung với cá nhân hay tổ chức nào, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** Chị Dương Thị Y tự nguyện nộp cả 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự ly hôn nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0002906 ngày 11/5/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H, Quảng Ninh. Chị Y được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng). Anh Phạm Lê M phải chịu 150.000 đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- *Các đương sự;*
- *VKSND TP H;*
- *Chi cục THADS TP H.*
- *TAND tỉnh QN;*
- *UBND phường C, Tp C;*
- *Lưu hồ sơ, VP.*

(Đã ký)

Nguyễn Quang Độ